TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 588/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57,81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 580/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/7/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

Anh Bùi Thanh T - sinh năm 1988.

HKTT và nơi ở: 152 Q, phường Q, quận Ba Đình, Hà Nội.

Chị Lê Thanh T - sinh năm 1992.

HKTT và nơi ở: Phòng 1806 Chung cư R số 79 đường X, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/9/2016 tại UBND phường Q, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29/07/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Lê Minh K, sinh ngày 06/10/2020. Khi ly hôn anh T và chị T thỏa thuận chị T là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Lê Minh K. Anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/1 tháng kể từ tháng 7/2022 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T xin tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Bùi Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T có 01 con chung là cháu Bùi Lê Minh K, sinh ngày 06/10/2020. Khi ly hôn giao chị T là mẹ đẻ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Lê Minh K. Anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/1 tháng kể từ tháng 7/2022 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Bùi Thanh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Bùi Thanh T và chị Lê Thanh T xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002171 ngày 28/07/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt